



Trắc nghiệm môn Ngữ văn 9 bài 39

Ôn tập phần tiếng Việt

VnDoc xin giới thiệu bài **Trắc nghiệm môn Ngữ văn 9 bài 39: Ôn tập phần tiếng Việt** được chúng tôi sưu tầm và tổng hợp gồm nhiều câu hỏi trắc nghiệm kèm đáp án đi cùng nhằm giúp ích cho các bạn học sinh cùng quý thầy cô tham khảo để giảng dạy và học tập tốt **Ngữ văn lớp 9**. Mời các bạn cùng tham khảo tài liệu dưới đây.

Lưu ý: Nếu bạn muốn Tải bài viết này về máy tính hoặc điện thoại, vui lòng kéo xuống cuối bài viết

Câu hỏi trắc nghiệm môn Ngữ văn 9: Ôn tập phần tiếng Việt

Câu 1: Ý nào sau đây không đúng khi nói về lời dẫn trực tiếp trong văn bản

A. Là cách nhắc lại nguyên vẹn lời hay ý của của người hoặc nhân vật.

B. Lời dẫn không đặt trong dấu ngoặc kép.

C. Dùng dấu hai chấm để ngăn cách phần được dẫn, thường kèm thêm dấu ngoặc kép.

D. Dùng dấu hai chấm để ngăn cách phần được dẫn với phần người dẫn.

Câu 2: Khái niệm sau để chỉ phương châm hội thoại nào trong giao tiếp: Chỉ nói những điều mình tin là đúng hoặc có bằng chứng xác thực.

A. Phương châm về chất

B. Phương châm quan hệ

C. Phương châm cách thức

D. Phương châm lịch sự:

Câu 3: Khái niệm sau để chỉ phương châm hội thoại nào trong giao tiếp: Khi giao tiếp cần nói ngắn gọn, rành mạch; tránh cách nói mơ hồ.

A. Phương châm về chất

B. Phương châm quan hệ

C. Phương châm cách thức

D. Phương châm lịch sự:

Câu 4: Lời dẫn gián tiếp là

A. Nhắc lại lời hay ý của nhân vật và có điều chỉnh theo kiểu thuật lại, không giữ nguyên vẹn.

B. Là cách nhắc lại nguyên vẹn lời hay ý của của người hoặc nhân vật.

C. Dùng dấu hai chấm để ngăn cách phần được dẫn, thường kèm thêm dấu ngoặc kép.

D. Dùng dấu hai chấm để ngăn cách phần được dẫn với phần người dẫn.

Câu 5: Khái niệm sau để chỉ phương châm hội thoại nào trong giao tiếp: nói phải có nội dung, nội dung nói đáp ứng nhu cầu cuộc giao tiếp, không thừa hoặc không thiếu thông tin.

A. Phương châm về chất

B. Phương châm quan hệ

C. Phương châm về lượng

D. Phương châm lịch sự

Câu 6: Nối nội dung giữa cột A với cột B để có được những nhận định đúng về phương châm hội thoại

A	B
1. Phương châm về lượng	A, Cần chú ý nói ngắn gọn, rành mạch, tránh cách nói mơ hồ
2. Phương châm về chất	B, Khi nói cần phải tế nhị, tôn trọng người khác
3. Phương châm quan hệ	C, Khi giao tiếp cần nói đầy đủ thông tin, không thừa không thiếu

4. Phương châm cách thức	D, Không nói những điều mà mình không tin là đúng hay không có bằng chứng xác thực
5. Phương châm lịch sự	E, Cần nói vào đúng đề tài, tránh nói lạc đề

Đáp án: 1- C; 2-D; 3-E; 4-A; 5-B

Câu 7: Câu văn nào sau đây sử dụng lời dẫn trực tiếp?

A. Còn nhà họa sĩ và cô gái nín thở, vì cảnh trước mặt bỗng hiện lên đẹp một cách kì lạ

B. Họa sĩ trầm ngâm: “Khách tới bất ngờ, chắc cu cậu chưa kịp quét tước dọn dẹp, chưa kịp gấp chăn chẳng hạn”

C. Người con trai mừng quýnh cầm cuốn sách còn đang cười cười nhìn khắp khách đi xe bây giờ xuống đất tất cả

D. Ông rất ngạc nhiên khi bước lên bậc thang bằng đất, thấy người con trai đang hái hoa

Câu 8: Trong tiếng Việt thường hay tuân thủ theo phương pháp “xưng khiêm, hô tôn” có nghĩa là gì?

A. Xưng hô khiêm tốn

B. Nói chuyện biết rõ vị thế, vai vế của mình

C. Thể hiện sự khiêm tốn khi nói về bản thân, sự tôn trọng với những người ở vai trên, vị thế trên

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 9: Vì sao trong tiếng Việt, khi giao tiếp, người nói phải hết sức chú ý tới từ ngữ xưng hô?

A. Bởi từ ngữ xưng hô quyết định đến hiệu quả của cuộc giao tiếp

B. Vì tiếng Việt có nhiều từ ngữ xưng hô nên cần phải lựa chọn kĩ lưỡng trước khi

C. Vì từ ngữ xưng hô thể hiện mối quan hệ, thái độ, tình cảm, mỗi phương tiện xưng hô để đạt được hiệu quả giao tiếp

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 10: Câu văn nào sử dụng lời nói gián tiếp?

A. Bác lái xe bao lần dừng, bóp còi toét toét, mặc, cháu gan lì nhất định không ngồi xuống

B. Người con trai ấy đáng yêu thật, nhưng làm cho ông nhọc quá

C. Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngấm ngấm nhiều

D. Sao người ta bảo anh là người cô độc nhất thế gian

Với nội dung bài **Trắc nghiệm môn Ngữ văn 9 bài 39: Ôn tập phần tiếng Việt** gồm nhiều câu trắc nghiệm kèm đáp án đi cùng các bạn học sinh cùng quý thầy cô cần nắm vững kiến thức về khái niệm, vai trò, ý nghĩa của tiếng Việt đối với chúng ta..

Trên đây VnDoc đã giới thiệu nội dung bài **Trắc nghiệm môn Ngữ văn 9 bài 39: Ôn tập phần tiếng Việt** cho các bạn tham khảo ý tưởng khi viết bài. Ngoài ra các bạn có thể xem thêm chuyên mục **Trắc nghiệm Ngữ văn 9**, **Lý thuyết môn Ngữ Văn 9**, **Soạn Văn 9**, **Văn mẫu lớp 9**, **Tác giả - Tác phẩm Ngữ văn 9**, **Giải VBT Ngữ văn 9**, **soạn bài lớp 9**. Mời các em học sinh, các thầy cô cùng các bậc phụ huynh tham khảo.